

Số: **745/2020/QĐST- HN**GD

Hà Đông, ngày 03 tháng 11 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN**  
**CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 710/2020/TLST-HNGD ngày 21 tháng 10 năm 2020 giữa:

- Nguyên đơn: chị **Phạm Thị L**, sinh ngày 27/4/1992;

- Bị đơn: anh **Phạm Mạnh C**, sinh ngày 05/5/1985;

Đều đăng ký hộ khẩu thường trú: tổ 45 phường Y, quận C, thành phố Hà Nội.

Đều trú tại: số 10 LK8 Khu C, phường V, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 54, 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 10 năm 2020.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 10 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa các đương sự: chị Phạm Thị L và anh Phạm Mạnh C.**

## **2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**Về con chung** chị L và anh C có 02 con chung:

- Phạm Nhật M, sinh ngày 28/10/2017.
- Phạm Trâm A, sinh ngày 26/4/2019.

Sau khi ly hôn, chị L được trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc con chung là cháu Trâm A, anh C được trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc con chung là cháu Nhật M kể từ khi ly hôn cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

**Về cấp dưỡng:** chị L và anh C tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi dưỡng con chung có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

**Về tài sản chung, nợ chung:** chị L và anh C tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**Án phí:** Ghi nhận chị Phạm Thị L tự nguyện nộp cả 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án đã nộp xong tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hà Đông theo biên lai số 0009660 ngày 20/10/2020).

Hoàn trả chị Phạm Thị L số tiền 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

**Nơi nhận:**

- TAND TP Hà Nội
- VKSND quận Hà Đông.
- THADS quận Hà Đông.
- Các DS.

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG**  
**Thẩm phán**

**Đào Duy Vương**